

THÔNG BÁO KHỞI CÔNG XÂY DỰNG

Gói thầu di dời công trình hạ tầng kỹ thuật để phục vụ giải phóng mặt bằng:
Di dời đường dây trung, hạ áp thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng ĐT.795

Kính gửi:

- Sở Công thương;
- UBND huyện Tân Biên;
- UBND huyện Tân Châu.

Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng ngành Giao thông tỉnh Tây Ninh báo cáo về việc khởi công xây dựng Gói thầu di dời công trình hạ tầng kỹ thuật để phục vụ giải phóng mặt bằng: Di dời đường dây trung, hạ áp thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng ĐT.795, gồm những nội dung như sau:

1. Công trình: Nâng cấp, mở rộng ĐT.795.

2. Địa điểm xây dựng: Huyện Tân Biên và huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Tên và địa chỉ của chủ đầu tư:

- Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng ngành Giao thông tỉnh Tây Ninh.
- Địa chỉ: Số 209, đường 30/4, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp:

4.1. Chủ đầu tư:

- Ông: Nguyễn Công Kiệt - Phó giám đốc, Ban QLDA.

(Số điện thoại: 0919.397907)

- Ông: Trịnh Hải Âu - P. Trưởng phòng Kỹ thuật - Thẩm định, Ban QLDA.

(Số điện thoại: 0983.607798)

4.2. Đơn vị tư vấn giám sát:

- Ông: Nguyễn Thanh Hải – Giám sát trưởng, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng hợp Tây Ninh.

(Số điện thoại: 0913 664 131)

- Ông: Dương Hồng Hà – Giám sát viên, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng hợp Tây Ninh.

(Số điện thoại: 0938 914 181)

5. Thông tin dự án:



- Tên dự án: Nâng cấp, mở rộng ĐT.795.
- Chiều dài là **45.191,90m**, trong đó, chiều dài đoạn tuyến thực hiện đầu tư là **44.569,81m**, có:

+ Điểm đầu: Giao với QL22B tại Km69+560 thuộc địa phận thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

+ Điểm cuối: Giáp với bờ hồ Dầu Tiếng, thuộc phạm vi xã Tân Thành, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

6. Quy mô Gói thầu di dời công trình HTKT để phục vụ GPMB Di dời đường dây trung, hạ áp:

Tổng chiều dài tuyến 45.191,9m, cụ thể:

- Điểm đầu: Giao với QL22B tại Km69+560 thuộc địa phận thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Điểm cuối: Giáp với bờ hồ Dầu Tiếng, thuộc phạm vi xã Tân Thành, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Chiều dài đoạn tuyến thực hiện đầu tư: 44.569,81m.

6.1. Quy mô, phương án thi công:

6.1.1 Đường dây 22kV Thạnh Bình – Tân Biên 2 tuyến 476TBI:

- Hướng tuyến: Dời dọc tuyến tính theo hướng tuyến đường dây hiện hữu sao cho các trụ ra khỏi phạm vi mở rộng tại các giao lộ.

- Trụ và móng: Trồng mới và tận dụng lại các trụ cũ.

- Dây dẫn: Tháo gỡ, di dời sang trụ trồng mới đối với các trụ di dời dọc tuyến. Dây hạ áp sử dụng lưới hỗn hợp cáp AV50. Các nhánh rẽ hạ áp đầu nối trực chính bổ sung dây đầu nối hoàn chỉnh. Từ trụ 17/35B đến trụ 17/35B/1, thay thành cáp ACXH 50mm².

- Xà: Sử dụng là xà 2m – 2 ốp và toppin hiện hữu. Thay thế xà 0,8m bằng xà 2,4m – 4 ốp để dùng dây (trụ 17/35B/1).

- Cách điện: Sử dụng lại sứ đứng 24kV đỡ dây pha. Sử dụng lại cách điện treo polymer 24k để dùng dây pha. Sử dụng lại Rack và sứ ống chỉ để đỡ và dùng dây hạ áp.

- Neo chằng: Thu hồi toàn bộ neo chằng xuống, chằng hẹp hiện hữu.

- Thiết bị: Thay đổi vị trí lắp đặt REC sang trụ 17/35B/1. DS 3 pha lắp dời sang trụ thay thế (trụ 17/35B).

- Tiếp địa: Bổ sung hệ thống tiếp địa tại trụ 17/35B/1. Điện trở nối đất phải đạt trị số $R_{nd} \leq 10\Omega$.

- Bổ sung giá đỡ cáp viễn thông chữ D tại tất cả các vị trí trụ trung hạ áp.

- Di dời các thùng công tơ hiện hữu sang vị trí mới. Đầu nối hoàn chỉnh.

6.1.2 Đường dây 22kV Tân Biên – Thạnh Bình tuyến 478TBI:

- Hướng tuyến: Từ trụ 118 đến trụ 121: Dời cách tim đường khoảng 8 đến 10 mét. Các trụ còn lại dời dọc tuyến tính theo hướng đường dây hiện hữu sao cho các trụ ra khỏi phạm vi mở rộng tại các giao lộ.

- Trụ và móng: Trồng mới và tận dụng lại các trụ cũ.

- Dây dẫn: Tháo gỡ, di dời sang trụ trồng mới. Các nhánh rẽ hạ áp đầu nối trực chính bổ sung dây đầu nối hoàn chỉnh.

- Xà: Sử dụng xà 2,4 – 3 ốp tim 1,4 kép để dùng dây tại trụ 118 và trụ 121. Sử dụng xà LTP 2m – 3 ốp đơn tại trụ 134 để đỡ dây. Sử dụng xà 2m – 3 ốp đơn tại trụ 62, 134 để đỡ dây. Sử dụng xà 2m – 3 ốp kép tại trụ 120B để đỡ góc. Các vị trí còn lại tận dụng xà 2 – 2 ốp hiện hữu để đỡ dây. Thay thế toppin hiện hữu thành toppin 800.

- Cách điện: Sử dụng lại sứ đứng 24kV và cách điện đứng Polymer 24kV đỡ dây pha. Sử dụng lại Rack và sứ ống chỉ để đỡ và dùng dây hạ áp. Bổ sung 3 sứ đứng 24kV tại các vị trí trụ dùng, đỡ thẳng.

- Neo chằng: Thu hồi toàn bộ neo chằng xuống, chằng hẹp hiện hữu.

- Thiết bị: Thay đổi vị trí lắp đặt REC sang trụ 17/35B/1. DS 3 pha lắp dời sang trụ thay thế (trụ 17/35B).

- Trạm biến áp: Di dời TBA trụ 119 sang trụ thay thế, tận dụng lại các vật tư thiết bị và bổ sung thêm phụ kiện để đầu nối TBA. Bổ sung tiếp địa sâu 30 mét. Điện trở nối đất phải đạt trị số $R_{nd} \leq 10\Omega$.

- Bổ sung giá đỡ cáp viễn thông chữ D tại tất cả các vị trí trụ trung hạ áp.

- Di dời các thùng công tơ hiện hữu sang vị trí mới. Đầu nối hoàn chỉnh.

6.1.3 Đường dây 22kV Đồng Pan – Suối Kỳ tuyến 480TH:

- Hướng tuyến: Theo hướng tuyến đường dây hiện hữu cách tim đường mới khoảng 8 đến 10 mét.

- Trụ và móng: Trồng mới và tận dụng lại các trụ cũ.

- Dây dẫn: Tháo gỡ, di dời sang trụ trồng mới.

- Xà: Trụ 101A sử dụng lại xà 2m – 2 ốp và toppin 800. Trụ 103 bổ sung xà 2,4m – 4 ốp tim trụ 1,4M. Trụ 104 bổ sung xà 2m – 2 ốp + toppin 800 ghép xà + toppin hiện hữu (do di dời trụ 103 sẽ tạo góc trụ 104).

- Cách điện: Sử dụng lại sứ đứng 24kV và cách điện đứng Polymer 24kV đỡ dây pha. Sử dụng lại Rack và sứ ống chỉ để đỡ và dùng dây hạ áp. Bổ sung 03 sứ đứng 24kV (trụ 104) đỡ dây pha.

- Neo chằng: Thu hồi toàn bộ neo chằng xuống, chằng hẹp hiện hữu.

- Di dời các thùng công tơ hiện hữu sang vị trí mới. Đầu nối hoàn chỉnh.

6.1.4 Đường dây 12,7kV Tà Dơ tuyến 477TH:

- Hướng tuyến: Theo hướng tuyến đường dây hiện hữu cách tim đường mới khoảng 8 đến 10 mét.



- Trụ và móng: Trồng mới và tận dụng lại các trụ cũ.
- Dây dẫn: Phần trung áp: Thay thế đoạn dây pha ACXH 50mm² từ trụ 260/93 đến trụ 260/93 dài 59 mét bằng ACXH50mm² (do di dời trụ thiếu dây khoảng vượt đường). Phần hạ áp: Tháo gỡ, di dời sang trụ trồng mới.
- Cách điện: Sử dụng lại sứ đứng 24kV đỡ dây pha. Sử dụng cách điện treo Polymer 24kV để đỡ dây pha. Thay mới Rack + sứ hiện hữu.
- Neo chằng: Thu hồi toàn bộ neo chằng xuống, chằng kẹp hiện hữu.
- Di dời các thùng công tơ hiện hữu sang vị trí mới. Đấu nối hoàn chỉnh.

7. Danh sách các nhà thầu chính và nhà thầu phụ (nếu có):

- Quản lý dự án: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng ngành Giao thông tỉnh Tây Ninh.
- Nhà thầu khảo sát lập thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán, thi công xây dựng: Công ty Điện lực Tây Ninh.
- Nhà thầu giám sát thi công xây dựng: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng hợp Tây Ninh.

8. Thời gian thi công: 90 ngày.

- Ngày khởi công: **02/3/2022**.
- Ngày dự kiến hoàn thành: **31/5/2022**./ *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên; *[Signature]*
- Sở GTVT (Báo cáo)
- UBND huyện Tân Biên (Biết);
- UBND huyện Tân Châu (Biết);
- Công ty Điện lực Tây Ninh (T/hiện);
- Công ty CPTVXD Tổng hợp Tây Ninh (T/hiện);
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Đặng Xuân Trường